

Bản án số: 41/2021/HS - ST

Ngày: 22 - 7 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỖ, TỈNH THÁI NGUYÊN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đỗ Hữu Như.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Thành Tr.

Bà Dương Thị Thu Hằng.

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lưu Mạnh Hùng – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Đồng Hổ, tỉnh Thái Nguyên.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hổ tham gia phiên tòa:***

Bà Nhữ Như Nhung - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2021, T hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đồng Hổ, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2021/TLST - HS, ngày 02 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Quang Tr**, sinh ngày 03/9/1988.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản C Xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Hoài N và bà Bùi Thị Ph; Gia đình có 3 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; có vợ là Hoàng Thị Á, sinh năm 1988, có 02 con chung (con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2016); Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 30/6/2014 Nguyễn Quang Tr bị Công an huyện Y, tỉnh Bắc Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc số tiền 7.000.000đ (*bảy triệu đồng*).

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/3/2021, hiện đang tạm giam T Nhà tạm giữ Công an huyện Đồng Hổ, tỉnh Thái Nguyên - bị cáo có mặt T phiên tòa.

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

1. Anh Phạm Khắc , sinh năm 1985/ có đơn xin xét xử vắng mặt.

Trú T: Bản L, xã X, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

2. Chị Hoàng Thị Á, sinh năm 1988/ có mặt.

Trú T: Bản C, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

***Người làm chứng:***

1. Ông Định Văn T, sinh năm 1970/ vắng mặt.

Trú T: Bản Ngh, xã X huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1984/ vắng mặt.

Trú T: Bản L, xã X, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

3. Anh Đoàn Ngọc Th, sinh năm 1981/ vắng mặt.  
Trú T: Bản Mg, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.
4. Anh Địch Trọng Ngh, sinh năm 1990/ vắng mặt.  
Trú T: Bản Vn, xã X, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.
5. Chị Mò Thị P, sinh năm 2006/ vắng mặt.  
Trú T: Bản C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu.
6. Chị Sầm Thị Như, sinh năm 2006/ vắng mặt.  
Trú T: Bản N, xã Ph, huyện Th, tỉnh Lai Châu.
7. Chị Lý Thị L, sinh năm 2001/ vắng mặt.  
Trú T: Bản N, xã Kh, huyện Ph, tỉnh Lai Châu.
8. Chị Lò Thị H, sinh năm 2000/ vắng mặt.  
Trú T: Bản Bua 1, xã Ảng Tở, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.
9. Chị Bùi Thị Thủy, sinh năm 1999/ vắng mặt.  
Trú T: Xóm N, xã Nu, huyện K, tỉnh Hòa Bình.
10. Chị Bùi Thị Tr, sinh năm 2004/ vắng mặt.  
Trú T: Xóm B, xã Nu, huyện K, tỉnh Hòa Bình.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến T phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 01 giờ 00 phút ngày 23/3/2021, tổ công tác Công an huyện Đồng Hỷ phối hợp cùng Công an xã Hợp Tiến, huyện Đồng Hỷ tiến hành tuần tra, kiểm soát trên địa bàn xóm Suối Khách, xã Hợp Tiến, huyện Đồng Hỷ thì phát hiện T quán coffe - karaoke “Không Gian” do anh Phạm Văn Dương (sinh năm 1988, trú T xóm Suối Khách, xã Hợp Tiến, huyện Đồng Hỷ) làm chủ có 01 phòng hát đang hoạt động nghi có liên quan đến việc sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra bên trong phòng hát có 12 người là Nguyễn Quang Tr; Phạm Khắc H (sinh năm 1985; trú T: Bản L, xã X, huyện Y, tỉnh Bắc Giang); Địch Văn T (sinh năm 1970; trú T: Bản T, xã X, huyện Y, tỉnh Bắc Giang); Hoàng Văn T (sinh năm 1984; trú T: Bản L, xã X, huyện Y, tỉnh Bắc Giang); Đoàn Ngọc Th (sinh năm 1981, trú T: Bản M, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang); Địch Trọng Ngh (sinh năm 1990, trú T: Bản Ven, xã X, huyện Y, tỉnh Bắc Giang); Mò Thị P (sinh năm 2006, trú T: Bản Chạm Cả, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu); Sầm Thị Như (sinh năm 2006, trú T: Bản Nà Xa, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu); Lý Thị L (sinh năm 2001, trú T: Bản N, xã Kh, huyện Ph, tỉnh Lai Châu); Lò Thị H (sinh năm 2000; trú T: Bản Bua 1, xã Ảng Tở, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên); Bùi Thị thủy (sinh năm 1999; trú T: Xóm Nuông, xã Nuông Dăm, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình) và Bùi Thị Trang (sinh năm 2004; trú T: Xóm B, xã N, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình). Các đối tượng đều khai nhận vừa sử dụng trái phép chất ma túy. Khi bị kiểm tra Tr đã tự giác lấy từ túi quần phía trước bên phải Tr đang mặc ra 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất tinh T màu trắng giao nộp và khai nhận đó là ma túy tổng hợp của Tr. Tổ công tác thu giữ của Tr 01 điện thoại di động kiểu dáng Samsung vỏ màu đen đã cũ, 01 xe ô tô nhãn hiệu DAEWOO, mang BKS: 29X-1171 và số tiền 1.150.000đ (*một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng*). H đã tự giác lấy từ túi quần phía trước bên trái mặc trên người ra 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa cục chất bột màu vàng

giao nộp và khai nhận đó là ma túy tổng hợp H lấy ở bàn trong phòng hát do Tr để ra. Tổ công tác thu giữ của H 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO vỏ màu đen đã cũ và số tiền 700.000đ (*bảy trăm nghìn đồng*). Tổ công tác Công an huyện Đồng Hỷ tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định.

T bản kết luận số 624 /KL-KLHS ngày 25/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Số chất tinh T màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 thu giữ của Nguyễn Quang Tr gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 1,132 gam. Số chất bột màu vàng trong phong bì ký hiệu A2 thu giữ của Phạm Khắc H gửi giám định là chất ma túy, loại MDMA, có khối lượng 0,08 gam.

Quá trình điều tra xác định được: Nguyễn Quang Tr là người nghiện ma túy nên thường xuyên đi mua ma túy về để sử dụng. Khoảng 20 giờ ngày 04/3/2021, Tr đến khu vực thuộc tổ 10, phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên gặp một người thanh niên (không rõ lai lịch) hỏi mua của người này 04 (bốn) gói ma túy tổng hợp với giá 4.000.000đ (*bốn triệu đồng*) sau đó mang về nhà cất giấu. Đến khoảng 20 giờ ngày 22/3/2021, Tr đang ở nhà thì T gọi điện thoại rủ Tr đi uống nước và hát ở quán karaoke “Không gian” thuộc xóm Suối Khách, xã Hợp Tiến, huyện Đồng Hỷ. Sau đó H gọi điện thoại đến hỏi Tr có đi uống nước với T không nếu đi thì qua đón H, Tr đồng ý và bảo H ở nhà chờ. Khoảng 23 giờ cùng ngày, Tr điều khiển xe ô tô BKS 29X- 1171 từ nhà đi đón H và đi đến quán “Không Gian”. Khi đi Tr có mang theo số ma túy đã mua để sử dụng. Khi đến quán vào phòng hát thì thấy có T, T, Th, Ngh, P, Nh, L H, Th, Tr đang ngồi hát ở đó. Tất cả mọi người cùng uống bia, hát đến khoảng 00 giờ 30 phút thì Tr bỏ 03 gói nhỏ ma túy tổng hợp (trong đó có 02 gói chứa chất bột tinh T màu trắng, 01 gói chứa 06 viên nén màu vàng) để lên bàn sử dụng một phần số ma túy trước mặt mọi người. Sau khi sử dụng ma túy xong, Tr say ma túy và nằm ngủ trên ghế trong phòng hát, vẫn để số ma túy chưa sử dụng hết ở trên bàn. Thấy vậy, H cùng mọi người trong phòng hát biết đó là ma túy nên đã cùng nhau sử dụng chỗ ma túy trên. Trong khi sử dụng ma túy H lấy 01 viên ma túy nén màu vàng bẻ cho T một phần để T sử dụng và H sử dụng một phần, phần còn lại H cho vào túi nilon màu trắng cất trong túi quần mình đang mặc để sau sử dụng tiếp. Sau đó bị tổ công tác Công an huyện Đồng Hỷ phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu trên.

Ngoài ra, quá trình điều tra xác định chiếc xe ô tô nhãn hiệu Daewoo mang BKS 29X – 1171 đăng ký chủ xe là CTY CTTC Ngân hàng ĐT & PT VN có địa chỉ T 191 Bà Triệu HBT – Hà Nội. Chiếc xe này đã bán cho nhiều chủ sở hữu khác nhau, năm 2020 Tr và vợ là chị Hoàng Thị Á (sinh năm 1988, trú T bản C, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang) đã mua chiếc xe này từ cửa hàng mua bán xe máy Kiên Cường có địa chỉ T thôn 5, xã Đồng Lạc, huyện Y, tỉnh Bắc Giang với giá 47.000.000đ (*bốn mươi bảy triệu đồng*). Số tiền mua xe là của hai vợ chồng. Việc Tr mang chiếc xe đi chơi với bạn ngày 23/3/2021 chị Ánh không biết. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu đen đã cũ là của Tr sử dụng hàng ngày, Tr không sử dụng chiếc điện thoại này vào việc mua ma túy, số tiền 1.150.000đ (*một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng*) bị thu giữ là của Tr mang đi từ nhà, đây là số tiền Tr đi làm thuê có được. Đối với chiếc điện thoại di động Vivo vỏ màu đen đã cũ bị thu giữ, qua điều tra xác định là của Phạm Khắc H đang sử dụng hàng

ngày, số tiền 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) thu giữ là của H mang đi, số tiền này là do H đi làm thuê mà có.

T phiên tòa hôm nay, bị cáo Tr đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 45/CT -VKSDH ngày 01/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Quang Tr ra trước TAND huyện Đồng Hỷ để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS. Kết thúc phần xét hỏi đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố T phiên tòa sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang Tr phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Hình phạt chính: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; Điều 38 BLSHS xử phạt bị cáo Nguyễn Quang Tr từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Quang Tr.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 03 phong bì niêm phong ký hiệu A1, A2, LK; Tiếp tục tạm giữ 1.150.000 đồng của bị cáo Tr để đảm bảo thi hành án; Trả lại bị cáo Nguyễn Quang Tr 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu đen đã qua sử dụng; Trả lại cho chị Hoàng Thị Ánh 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Daewoo màu xanh, mang BKS: 29X - 1171; Trả lại cho anh Phạm Khắc H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo vỏ màu đen đã qua sử dụng và số tiền 700.000 đồng.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án, lệ phí buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng T phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tội danh:* Lời khai nhận tội của bị cáo T phiên tòa là khách quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập được trong hồ sơ vụ án như: Lời khai của người làm chứng, biên bản phạm tội quả tang, biên bản cân xác định trọng lượng và lấy mẫu giám định, bản kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các chứng cứ tài liệu khác của vụ án được thu thập trong quá trình điều tra.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 23/3/2021, T quán “Không Gian” thuộc xóm Suối Khách, xã Hợp Tiến, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên. Nguyễn Quang Tr có hành vi tàng trữ 03 gói Methamphetamine và 01 gói MDMA với mục đích để bản thân sử dụng. Đến khoảng 00 giờ 30 phút cùng ngày sau khi uống bia và hát karaoke cùng với bạn là: Phạm Khắc H, Địch Văn T, Hoàng Văn T, Đoàn Ngọc Thái, Địch Trọng Nghĩa, Mò Thị P, Sầm Thị Như, Lý Thị Lâm, Lò Thị Hoa, Bùi Thị Thủy và Bùi Thị Trang, Tr đã bỏ 02 gói

Methamphetamine và 01 gói MDMA để lên bàn, còn 01 gói Methamphetamine Tr vẫn cất trong túi quần mình đang mặc. Sau đó Tr đã sử dụng một phần số ma túy rồi ngủ ngay T ghế, phần còn lại các đối tượng trong phòng hát đã sử dụng hết. Trong khi sử dụng ma túy Phạm Khắc H đã lấy một phần ma túy loại MDMA do Tr để trên bàn cất vào trong túi quần mình đang mặc để sau này sử dụng tiếp. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 23/3/2021 thì bị tổ công tác Công an huyện Đồng Hỷ phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Quang Tr đã phạm vào Tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định T điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS.

Nội dung Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

*i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc T tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc T tích chất ma túy quy định T một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này”.*

...

*5. Người phạm tội còn có T bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”.*

Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có T phải chịu hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 BLHS viện dẫn ở trên.

[2] *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Quang Tr là hành vi nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng; xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về ma túy, làm tệ nạn ma túy diễn biến ngày càng phức tạp khiến dư luận quần chúng bất bình. Vì ma túy là nguồn gốc của nhiều loại tội phạm, con đường lây nhiễm nhiều bệnh nan y, là nguyên nhân làm tan vỡ hạnh phúc gia đình. Mặt khác ma túy còn hủy hoại sức khỏe, kinh tế của chính người nghiện. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục thành người lương thiện, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung đối với mọi người.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: T cơ quan Cảnh sát điều tra và T phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo quy định T điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó trong lượng hình, HĐXX đã có xem xét giảm nhẹ phần nào mức hình phạt đối với bị cáo.

[3] *Về hình phạt bổ sung:* Hội đồng xét xử thấy bị cáo mua ma túy về sử dụng cho bản thân, không nhằm mục đích bán cho người khác thu lời bất chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[4] *Về xử lý vật chứng*: Tịch thu tiêu hủy 03 phong bì niêm phong ma túy ký hiệu A1, A2, LK; Số tiền 1.150.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung thu giữ của bị cáo Tr không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo, tuy nhiên cần tiếp tục tạm giữ số tiền 1.150.000 đồng của bị cáo Tr để đảm bảo thi hành án; Trả lại bị cáo Nguyễn Quang Tr 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu đen đã qua sử dụng; Về chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo và số tiền 700.000 đồng thu giữ của Phạm Khắc H xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Tr và không liên quan đến tội phạm khác nên trả lại cho anh Phạm Khắc H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo vỏ màu đen đã qua sử dụng và số tiền 700.000 đồng. Đối với 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Daewoo màu xanh, mang BKS: 29X -1171, chiếc xe này bị cáo và vợ khai tiền mua xe là của chung, mục đích mua xe làm phương tiện đi lại cho gia đình. Ngày 23/3/2021 bị cáo lấy xe đi vợ bị cáo là chị Hoàng Thị Ánh không biết, bị cáo xin được trả lại chiếc xe cho chị Ánh, chị Ánh đề nghị được xin lại chiếc xe làm phương tiện đi lại. Xét đề nghị của bị cáo và chị Ánh là có căn cứ nên trả lại chiếc xe cho chị Ánh quản lý sử dụng là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt chính là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[6] Về nguồn gốc ma túy bị cáo khai mua ma túy của một người đàn ông không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ, do vậy cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở để mở rộng điều tra vụ án.

[7] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước, theo quy định T Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và T phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với Phạm Khắc H đã tàng trữ 0,08 gam MDMA để sử dụng cho bản thân, nH H không có tiền án, tiền sự về các hành vi liên quan đến ma túy vì vậy hành vi của H không cấu thành tội phạm. Công an huyện Đồng Hỷ ra Quyết định xử phạt hành chính theo quy định là có căn cứ. Đối với Địch Văn T, Hoàng Văn T, Đoàn Ngọc Th, Địch Trọng Ngh, Mò Thị P, Sầm Thị Nh, Lý Thị L, Lò Thị H, Bùi Thị Th và Bùi Thị Tr, Công an huyện Đồng Hỷ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp.

Đối với Phạm Văn D là chủ quán “Không Gian”, việc bị cáo và các đối tượng trên tàng trữ và sử dụng ma túy trong phòng hát T quán D không biết, nên không xem xét, xử lý là đúng quy định.

Cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Quang Tr 24** (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày **23/3/2021**.

Áp dụng Điều 329 BLTTHS ra quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 03 phong bì niêm phong ký hiệu A1, A2, LK.
- Tiếp tục tạm giữ 1.150.000 đồng của bị cáo Tr để đảm bảo thi hành án.
- Trả lại bị cáo Nguyễn Quang Tr 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu đen đã qua sử dụng được niêm phong trong phong bì ký hiệu ĐT1.
- Trả lại cho chị Hoàng Thị Ánh 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Daewoo màu xanh, mang BKS: 29X -1171.
- Trả lại cho anh Phạm Khắc H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo vỏ màu đen đã qua sử dụng được niêm phong trong phong bì ký hiệu ĐH1 và số tiền 700.000 đồng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/7/20121 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra của Công an huyện Đồng Hỷ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ).

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Quang Tr phải chịu **200.000 đồng** (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án trong trường hợp có mặt và kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai trong trường hợp vắng mặt./.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- Công an huyện Đồng Hỷ;
- Chi cục THADS huyện Đồng Hỷ;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã Tam Tiến, huyện Y;
- Bị cáo; người có QL & NV liên quan;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Đỗ Hữu Nường**